

Số: 18/TB-VPCP

Hà Nội, ngày 30 tháng 01 năm 2023

THÔNG BÁO

Kết luận của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính tại buổi làm việc với lãnh đạo tỉnh Quảng Ngãi

TỈNH ỦY QUẢNG NGÃI VĂN PHÒNG	
ĐẾN	Số: 75
	Ngày: 02/02/2023
	Chuyên: Phạm Minh Chính
Lưu: Đồng; dự Lễ khởi công Dự án đầu tư xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc	

Ngày 01 tháng 01 năm 2023, tại tỉnh Quảng Ngãi, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính đã dâng hương tại Khu lưu niệm cố Thủ tướng Phạm Văn Đồng; dự Lễ khởi công Dự án đầu tư xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021 - 2025 và phát động tháng thi đua cao điểm giải ngân vốn đầu tư công; thăm hỏi, động viên một số hộ dân phải di dời để xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông; thăm và làm việc tại Khu công nghiệp VSIP Quảng Ngãi và Công ty Lọc hóa dầu Bình Sơn và chủ trì buổi làm việc với Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Ngãi về kết quả thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025; tình hình thực hiện nhiệm vụ trên các lĩnh vực năm 2022; mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu năm 2023. Cùng tham dự các hoạt động và buổi làm việc của Thủ tướng Chính phủ có Phó Chủ tịch Quốc hội Trần Quang Phương, Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư Nguyễn Chí Dũng, Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường Trần Hồng Hà và lãnh đạo các Bộ, cơ quan: Tài chính, Công Thương, Xây dựng, Giao thông vận tải, Văn phòng Chính phủ và Quân khu 5.

Sau khi nghe báo cáo của Tỉnh ủy Quảng Ngãi, phát biểu của đồng chí Phó Chủ tịch Quốc hội Trần Quang Phương và ý kiến của lãnh đạo các Bộ, cơ quan, Thủ tướng Chính phủ kết luận như sau:

I. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Quảng Ngãi là vùng đất có bề dày lịch sử với nền văn hóa Sa Huỳnh, văn hóa Chăm Pa, giàu truyền thống cách mạng, anh hùng, bất khuất; là vùng đất "địa linh nhân kiệt", nơi sinh ra nhiều danh tướng, chí sĩ và lãnh đạo cấp cao của Đảng, Nhà nước. Quảng Ngãi thuộc vùng kinh tế trọng điểm Trung Bộ, có vị trí quan trọng trong chiến lược phát triển kinh tế - xã hội, biên, đảo, bảo đảm quốc phòng, an ninh của khu vực và cả nước. Tỉnh Quảng Ngãi có hệ thống giao thông thuận lợi (đường bộ, đường sắt, đường thủy, hàng không, Cảng Dung Quất), là cửa ngõ ra biển của hành lang Đông - Tây nối với tuyến hàng hải quốc tế qua biển Đông. Con người Quảng Ngãi có nghị lực, có ý chí vươn lên mạnh mẽ, có sức sáng tạo và truyền thống hiếu học, lao động cần cù. Quảng Ngãi có tiềm năng phát triển du lịch với nhiều danh lam thắng cảnh nổi tiếng, trong đó nổi bật là các di tích khảo cổ (thời đồ đá, kim khí, văn hóa Sa Huỳnh, Chăm Pa...); di tích lịch sử, văn hóa, cách mạng; danh thắng (Thiên Ân, Niêm Hà, Thiên Bút, Phê Vân, Thạch Bích, Tà Dương, Cổ Lũy...); có các lễ hội đặc sắc (Lễ hội nghinh cá Ông, Lễ khao lề thế

lính Hoàng Sa, Lễ hội cầu ngư...). Ngoài ra, Quảng Ngãi còn có nguồn nhân lực khá dồi dào, với dân số gần 1,3 triệu người; có một số tài nguyên quan trọng cho phát triển các ngành kinh tế như: diện tích núi rừng lớn; hệ thực vật đa dạng, một số lâm sản, cây thuốc quý; hệ thống sông hồ đa dạng (các sông Trà Bồng, Trà Khúc, Trà Câu, Vệ); nước khoáng nóng...

Năm 2022, trong bối cảnh gặp nhiều khó khăn, thách thức, đặc biệt là ảnh hưởng nặng nề của dịch bệnh, thiên tai và biến đổi khí hậu nhưng Đảng bộ, chính quyền và nhân dân Quảng Ngãi đã đoàn kết, nỗ lực, chủ động, sáng tạo, triển khai quyết liệt, linh hoạt các giải pháp phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội và đạt được những kết quả tích cực. Tỉnh đã thực hiện đạt và vượt 25/25 chỉ tiêu kinh tế - xã hội, trong đó 14 chỉ tiêu vượt kế hoạch. GRDP tăng 8,08%, trong đó công nghiệp tăng 6,8%, nông nghiệp tăng 2%; quy mô kinh tế 121.668 tỷ đồng (xếp thứ 4/14 vùng Bắc Trung Bộ và Duyên hải miền Trung), GRDP bình quân đạt 97,67 triệu đồng/người. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tăng 23,8%; xuất khẩu đạt 2,158 tỷ USD; khách du lịch đạt 900 nghìn lượt. Tổng vốn đầu tư toàn xã hội tăng 50%. Thu ngân sách nhà nước đạt 34.167 tỷ đồng (cao nhất từ trước tới nay), tăng 44,7% so dự toán; đặc biệt, đã bố trí nguồn để xử lý dứt điểm nợ đọng xây dựng cơ bản các năm trước. Cải cách hành chính được đẩy mạnh, tạo môi trường thuận lợi cho đầu tư, kinh doanh (năm 2021, chỉ số PAR Index tăng 24 bậc; chỉ số PAPI tăng 17 bậc). Lĩnh vực văn hóa, xã hội đạt kết quả tích cực: số trường đạt chuẩn quốc gia được tăng lên; 89,02% xã, phường, thị trấn đạt chuẩn quốc gia về y tế; tỷ lệ tham gia bảo hiểm y tế đạt 95,12%. Tỉnh đã chủ động trong phòng, chống thiên tai và triển khai có hiệu quả Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội và 03 Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn; công tác lao động, an sinh xã hội được quan tâm. Công tác giải phóng mặt bằng cao tốc Bắc - Nam được thực hiện quyết liệt, dự kiến bàn giao 100% mặt bằng trước ngày 30 tháng 6 năm 2023; tập trung triển khai lập Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 và điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế Dung Quất đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2050. Chú trọng công tác xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền trong sạch, vững mạnh, hiệu lực, hiệu quả; quan tâm công tác chính trị tư tưởng, nâng cao năng lực, sức chiến đấu của tổ chức đảng và đảng viên; tăng cường kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật. Bảo đảm quốc phòng, an ninh, giữ vững trật tự, an toàn xã hội.

Bên cạnh những kết quả đạt được, tỉnh Quảng Ngãi còn một số tồn tại, hạn chế như: Kinh tế phát triển chưa tương xứng với tiềm năng, cơ cấu kinh tế chuyên dịch chậm; tăng trưởng kinh tế và thu ngân sách nhà nước còn phụ thuộc nhiều vào Nhà máy lọc dầu Dung Quất. Công nghiệp phụ thuộc nhiều vào lọc hóa dầu và sản xuất thép; công nghiệp ngoài dầu tăng chậm. Nông, lâm nghiệp, thủy sản tăng thấp; đầu ra cho nông sản còn khó khăn... Hạ tầng kinh tế - xã hội còn hạn chế, hạ tầng giao thông, đô thị chưa đồng bộ; chưa có các dự án lớn có tính kết nối tạo động lực. Thứ hạng về cải cách hành chính, năng lực cạnh tranh ở nhóm dưới (năm 2021: Par Index thứ 39/63, PAPI thứ 43/63, PCI thứ 45/63). Đời sống của một bộ phận người còn khó khăn, nhất là khu vực nông thôn, miền núi; tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn mới còn cao (7,96%).

II. QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH VÀ MỘT SỐ NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRONG THỜI GIAN TỚI

1. Về quan điểm chỉ đạo điều hành:

a) Quán triệt, thực hiện hiệu quả Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Tỉnh lần thứ XX; Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 03 tháng 11 năm 2022 của Bộ Chính trị và Chương trình hành động của Chính phủ. Bám sát đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và sự lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

b) Phát huy mạnh mẽ tinh thần tự lực, tự cường, đi lên từ bàn tay, khối óc, mảnh đất, khung trời, cửa biển, biển không thành có, biển khó thành dễ, biển cái không thể thành cái có thể, vươn lên mạnh mẽ bằng sức mạnh nội sinh, tự lực tự cường không trông chờ, ỷ lại, không hoang mang dao động. Giữ vững bản lĩnh, kiên định, kiên trì những vấn đề nguyên tắc nhưng chủ động, tích cực, linh hoạt, sáng tạo, hiệu quả trong lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành phù hợp tình hình, nhất là các vấn đề phát sinh.

c) Bám sát thực tiễn, xuất phát từ thực tiễn, tôn trọng thực tiễn, lấy thực tiễn làm thước đo; chú trọng sơ kết, tổng kết, đúc rút kinh nghiệm hay, bài học quý, cách làm hiệu quả để tiếp tục phát huy, nhân rộng, tạo sức lan tỏa cao, đồng thời khắc phục bằng được các tồn tại, hạn chế, yếu kém.

d) Năng động, sáng tạo, đổi mới tư duy, tầm nhìn phát triển. Suy nghĩ phải chín, tư tưởng phải thông, quyết tâm phải cao, nỗ lực phải lớn, hành động quyết liệt, hiệu quả, thực hiện có trọng tâm, trọng điểm, làm việc nào dứt việc đó, không cầu toàn, không nóng vội, phấn đấu đạt kết quả cao nhất nhiệm vụ năm 2023 và kế hoạch phát triển KTXH giai đoạn 2021 - 2025.

đ) Tăng cường phân cấp, phân quyền, cá thể hóa trách nhiệm đi đôi với kiểm tra, giám sát, kiểm soát quyền lực, phân bổ nguồn lực và nâng cao trình độ, năng lực của đội ngũ cán bộ thực thi; có biện pháp kiểm tra, giám sát hiệu quả việc triển khai của từng cấp.

e) Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, đoàn kết, thống nhất; tiếp tục nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức đảng và đảng viên. Quán triệt, thực hiện nghiêm 05 nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng, 05 phương thức lãnh đạo của Đảng. Vấn đề càng khó, càng phức tạp thì càng phải đoàn kết, phát huy dân chủ và huy động trí tuệ tập thể.

g) Xây dựng hệ thống cơ quan hành chính đoàn kết, thống nhất, liêm chính, dân chủ, hành động, hiệu quả, đổi mới tư duy, lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm phục vụ. Xây dựng đội ngũ cán bộ chuyên nghiệp, liêm chính, tận tụy, vì Nhân dân phục vụ; đẩy mạnh công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

2. Về một số nhiệm vụ, giải pháp trong thời gian tới:

a) Tiếp tục triển khai hiệu quả các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19 và các loại dịch bệnh khác; chủ động xây dựng các kịch bản, phương án ứng phó và triển khai đáp ứng với mọi tình huống có thể xảy ra, nhất là trong dịp Tết.

b) Đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng dựa trên khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo để tạo bứt phá về năng suất, chất lượng, hiệu quả và tăng sức cạnh tranh, thúc đẩy tham gia nhanh vào các chuỗi cung ứng, chuỗi giá trị toàn cầu.

c) Đẩy mạnh phát triển công nghiệp, đa dạng hóa sản phẩm, ưu tiên ngành chế biến, chế tạo, công nghiệp công nghệ cao, chuyên đổi xanh, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, kinh tế tuần hoàn...; nâng cao hiệu quả khu kinh tế, khu công nghiệp. Tập trung xây dựng và phát triển Khu kinh tế Dung Quất theo điều chỉnh Quy hoạch chung Khu kinh tế Dung Quất đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2050 và Khu công nghiệp VSIP Quảng Ngãi giai đoạn 2 (chú trọng công nghệ cao) để tạo động lực phát triển mới trong giai đoạn tới.

d) Phát triển đồng bộ hạ tầng, đặc biệt là hạ tầng giao thông; đẩy mạnh đầu tư theo phương thức đối tác công tư, xây dựng cơ chế chính sách để tăng cường huy động mọi nguồn lực cho phát triển kinh tế - xã hội. Tiếp tục rà soát lại kế hoạch đầu tư công, bảo đảm đầu tư có trọng tâm, trọng điểm, tránh dàn trải, manh mún, chia cắt.

đ) Thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu lại ngành nông nghiệp theo hướng tăng tỷ trọng chăn nuôi, nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp sạch, ứng dụng công nghệ cao, sản xuất hàng hóa, xây dựng thương hiệu và chuỗi giá trị, thích ứng biến đổi khí hậu và gắn với xây dựng nông thôn mới. Triển khai hiệu quả Chương trình "Mỗi xã một sản phẩm".

e) Cơ cấu lại ngành du lịch theo hướng tăng cường kết nối, hội nhập quốc tế, xây dựng thương hiệu, khả năng cạnh tranh cao. Phát triển các sản phẩm du lịch đa dạng, độc đáo gắn với lịch sử, truyền thống, bản sắc văn hóa dân tộc, điều kiện tự nhiên, trọng tâm là du lịch biển, đảo, nhất là đảo Lý Sơn. Chú trọng liên kết tạo chuỗi giá trị giữa du lịch với các ngành, lĩnh vực khác. Đẩy mạnh phát triển dịch vụ, thương mại như vận tải, logistics, tài chính, ngân hàng, công nghệ thông tin.

g) Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo công tác quy hoạch, coi đây là nhiệm vụ trọng tâm, trọng điểm; quy hoạch phải đi trước một bước, có tầm nhìn dài hạn, chiến lược, vừa phát huy tiềm năng, thế mạnh, vừa khắc phục hạn chế; tạo không gian và động lực phát triển mới. Khẩn trương hoàn thiện và trình phê duyệt Quy hoạch tỉnh Quảng Ngãi thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

h) Chú trọng đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực gắn với đẩy mạnh nghiên cứu khoa học, ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, đáp ứng nhu cầu nhân lực chất lượng cao của các ngành, lĩnh vực mũi nhọn, có thế mạnh của Tỉnh.

i) Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh trên nền tảng phát triển chính quyền số, nâng cao số lượng, chất lượng dịch vụ hành chính công trực tuyến, nâng cao xếp hạng về năng lực cạnh tranh.

k) Bảo tồn, phát huy những giá trị lịch sử và các di sản văn hóa đặc trưng của các dân tộc và con người Quảng Ngãi. Thực hiện đồng bộ, hiệu quả các chính sách an sinh xã hội, người có công với cách mạng, đối tượng yếu thế trong xã hội.

l) Đẩy mạnh truyền thông chính sách, triển khai có hiệu quả Quyết định số 407/QĐ-TTg ngày 30 tháng 3 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tổ chức truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật giai đoạn 2022 - 2027”; bảo đảm sự gắn kết chặt chẽ giữa công tác xây dựng pháp luật với công tác thi hành pháp luật, phổ biến, giáo dục pháp luật; tạo cơ chế, điều kiện để người dân, tổ chức, doanh nghiệp góp ý, phản biện trong quá trình đề xuất chính sách, xây dựng văn bản quy phạm pháp luật theo hướng lấy người dân làm trung tâm, tăng cường dân chủ, phát huy quyền con người, quyền công dân trong tham gia quản lý nhà nước, quản lý xã hội.

m) Bảo đảm quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Chỉ thị số 19-CT/TW ngày 18 tháng 11 năm 2022 của Ban Bí thư về việc tổ chức Tết Quý Mão năm 2023; Chỉ thị số 22/CT-TTg ngày 23 tháng 12 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường các biện pháp bảo đảm đón Tết Nguyên đán Quý Mão 2023, vui tươi, lành mạnh, an toàn, tiết kiệm. Nắm chắc tình hình lao động, việc làm, quan tâm chăm lo người nghèo, các đối tượng yếu thế, không để ai bị bỏ lại phía sau.

III. VỀ MỘT SỐ KIẾN NGHỊ CỦA TỈNH QUẢNG NGÃI

1. Về đề nghị được hưởng các cơ chế, chính sách hỗ trợ từ ngân sách trung ương như các tỉnh nhận bổ sung ngân sách trung ương:

Giao Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan nghiên cứu kiến nghị của tỉnh Quảng Ngãi và xem xét, xử lý trong quá trình trình cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới các cơ chế, chính sách hỗ trợ từ ngân sách trung ương cho các địa phương trong thời gian tới.

2. Về kiến nghị nâng mức chi hỗ trợ theo tiêu chí dân số đối với chi thường xuyên theo Nghị quyết số 01/2021/UBTVQH15 ngày 01 tháng 9 năm 2021 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; xem xét lại hạn mức chi đầu tư cho các tỉnh có điều tiết về ngân sách trung ương phải cao hơn các địa phương khác để khuyến khích các địa phương phấn đấu tự lập về ngân sách:

a) Thời kỳ ổn định ngân sách giai đoạn 2023 - 2025, Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 01/2021/UBTVQH15 ngày 01 tháng 9 năm 2021 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước năm 2022 và các Nghị quyết của Quốc hội về phân bổ ngân sách trung ương hằng năm; đồng thời, báo cáo Bộ Tài chính về các vướng mắc, khó khăn phát sinh.

Bộ Tài chính tổng hợp các đề xuất, kiến nghị về vướng mắc trong quá trình thực hiện Nghị quyết số 01/2021/UBTVQH15 ngày 01 tháng 9 năm 2021 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội để đề xuất, báo cáo Chính phủ xem xét, báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét, sửa đổi trong trường hợp cần thiết.

b) Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan nghiên cứu, xử lý kiến nghị của tỉnh Quảng Ngãi, trường hợp cần thiết trình cấp có thẩm quyền xem xét sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 08 tháng 7 năm 2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách giai đoạn 2021 - 2025.

3. Về kiến nghị được sử dụng nguồn làm lương còn dư để đầu tư các dự án:

Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi thực hiện theo đúng quy định tại Nghị quyết số 23/2021/QH15 ngày 28 tháng 7 năm 2021 của Quốc hội về kế hoạch tài chính quốc gia và vay, trả nợ công 5 năm giai đoạn 2021 - 2025 và Nghị quyết số 69/2022/QH15 của Quốc hội về dự toán ngân sách nhà nước năm 2023.

4. Về kiến nghị được hưởng phần tăng thu từ hoạt động xuất, nhập khẩu so với dự toán trung ương giao hàng năm để tái đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng Khu kinh tế Dung Quất; hỗ trợ có mục tiêu từ ngân sách trung ương từ nguồn thu Nhà máy lọc dầu Dung Quất để đầu tư cơ sở hạ tầng và giải quyết an sinh xã hội giai đoạn 2022 - 2025:

a) Việc cân đối, phân chia, sử dụng nguồn thu từ Nhà máy lọc dầu Dung Quất và khoản thu thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu hàng năm trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi thực hiện theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

b) Để hỗ trợ đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng Khu kinh tế Dung Quất theo điều chỉnh Quy hoạch chung Khu kinh tế Dung Quất đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2050, tạo động lực mới cho phát triển Khu kinh tế Dung Quất và tỉnh Quảng Ngãi, giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính nghiên cứu, trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định việc bổ sung vốn đầu tư công từ ngân sách trung ương cho tỉnh Quảng Ngãi để tiếp tục đầu tư hệ thống hạ tầng Khu kinh tế Dung Quất trong quá trình điều hành kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025.

5. Về kiến nghị giao Bộ Công Thương chủ trì triển khai xây dựng Đề án thành lập Trung tâm lọc, hóa dầu và năng lượng quốc gia tại Khu kinh tế Dung Quất:

Giao Bộ Công Thương chủ trì phối hợp các bộ, ngành liên quan, các địa phương (Quảng Ngãi, Thanh Hóa, Bà Rịa - Vũng Tàu) và Tập đoàn Dầu khí Việt Nam nghiên cứu, xây dựng Đề án hình thành Trung tâm lọc hóa dầu với các cơ chế, chính sách phù hợp tại ba miền Bắc - Trung - Nam; trong đó có Đề án Trung tâm lọc, hóa dầu và năng lượng quốc gia tại Khu kinh tế Dung Quất theo Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 03 tháng 11 năm 2022 của Bộ Chính trị.

6. Về phê duyệt Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế Dung Quất đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2050:

Trên cơ sở hồ sơ trình phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế Dung Quất của tỉnh Quảng Ngãi và báo cáo thẩm định của Bộ Xây dựng, giao Văn phòng Chính phủ khẩn trương thẩm tra, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định theo quy định pháp luật trong tháng 02 năm 2023.

7. Về kiến nghị hỗ trợ từ ngân sách trung ương giai đoạn 2021 - 2025 cho Dự án đường Hoàng Sa - Dốc Sỏi:

Việc sớm triển khai đầu tư tuyến đường Hoàng Sa - Dốc Sỏi nhằm thúc đẩy phát triển các vùng kinh tế động lực, đáp ứng nhu cầu vận tải trong Khu kinh tế, đặc biệt là khu vực cảng Dung Quất, giảm tải cho tuyến Quốc lộ 1 và tạo quỹ đất, hình thành không gian phát triển mới cho tỉnh Quảng Ngãi là cần thiết. Giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính xây dựng tiêu chí, quán triệt triển khai, tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền xem xét, hỗ trợ bổ sung vốn đầu tư từ nguồn tăng thu ngân sách trung ương năm 2022 cho tỉnh Quảng Ngãi để thực hiện dự án khi có chủ trương sử dụng nguồn này theo quy định.

8. Về đầu tư nâng cấp, mở rộng tuyến Quốc lộ 24B, đoạn Km23+300 - KM29+200:

Việc nâng cấp, mở rộng Quốc lộ 24B, đoạn Km23+300 - KM29+200 nhằm giảm ách tắc, hạn chế tai nạn giao thông và tạo điều kiện thuận lợi để kết nối, phát huy hiệu quả đầu tư của tuyến đường cao tốc Đà Nẵng - Quảng Ngãi là cần thiết. Giao Bộ Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan rà soát, cân đối trong tổng nguồn vốn thuộc kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 đã giao cho Bộ quản lý và các nguồn vốn hợp pháp khác để sớm thực hiện dự án, báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định.

Văn phòng Chính phủ thông báo để Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi và các bộ, cơ quan liên quan biết, thực hiện; đồng thời theo dõi, đôn đốc và tham mưu cho Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ để tổ chức thực hiện kịp thời, hiệu quả./.

**KT. BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM
PHÓ CHỦ NHIỆM**
Đã ký: Nguyễn Cao Lục

TỈNH ỦY QUẢNG NGÃI
VĂN PHÒNG

*

Số 726-BS/VPTU

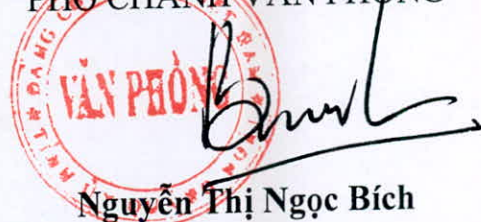
SAO LỤC

Quảng Ngãi, ngày 06 tháng 02 năm 2023

Nơi nhận:

- Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy,
- Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy,
- Công Thông tin điện tử Đảng bộ tỉnh,
- VPTU: CVP, PCVP, P.TH,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**K/T CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**


Nguyễn Thị Ngọc Bích